

- 행정심판법 시행규칙 [별지 제30호서식]
■ NGHỊ ĐỊNH THI HÀNH LUẬT KHIẾU NẠI HÀNH CHÍNH [Phụ lục 30]

행정심판 청구서

Đơn Khiếu Nại Hành Chính Bằng Văn Bản

(앞쪽)
(Trang trước)

접수번호 Số biên nhận	접수일 Ngày Tiếp Nhận:	
----------------------	------------------------	--

청구인 Người Khiếu Nại	성명 Họ và Tên:
	주소 Địa chỉ
	주민등록번호(외국인등록번호) Số đăng ký cư trú (hoặc Số đăng ký người nước ngoài)
	전화번호 Số điện thoại
<input type="checkbox"/> 대표자 <input type="checkbox"/> Người đại diện <input type="checkbox"/> 관리인 <input type="checkbox"/> Người quản lý <input type="checkbox"/> 선정대표자 <input type="checkbox"/> Người đại diện được chỉ định <input type="checkbox"/> 대리인 <input type="checkbox"/> Người được ủy quyền ※ 해당사항이 있는 경우 하나의 <input type="checkbox"/> 만 작성합니다. ※ Nếu có áp dụng, đánh dấu chọn chỉ một ô <input type="checkbox"/> .	성명 Họ và Tên:
	주소 Địa chỉ
	주민등록번호(외국인등록번호) Số đăng ký cư trú (hoặc Số đăng ký người nước ngoài)
	전화번호 Số điện thoại
피청구인 Người Bị Khiếu Nại:	
소관 행정심판위원회 Ủy ban Giải quyết Khiếu nại Hành chính có thẩm quyền	<input type="checkbox"/> 중앙행정심판위원회 <input type="checkbox"/> ○○시·도행정심판위원회 <input type="checkbox"/> 기타 <input type="checkbox"/> Ủy ban Giải quyết Khiếu nại Hành chính Trung ương <input type="checkbox"/> Ủy ban Giải quyết Khiếu nại Hành chính Thành phố/Tỉnh ○○ <input type="checkbox"/> Khác
처분 내용 또는 부작위 내용 Nội dung Quyết định hoặc Hành vi Bỏ sót:	
처분이 있음을 안 날 Ngày Người Khiếu Nại nhận được Quyết định:	
청구 취지 및 청구 이유 Mục đích và Căn cứ Khiếu Nại:	별지로 작성 Nộp kèm theo bằng biểu mẫu riêng.

처분청의 불복절차 고지 유무 Thông báo về Thủ tục Cấp dưới:	[] 유 [] 무 [] Có [] Không
처분청의 불복절차 고지 내용 Chi tiết về Thông báo Thủ tục Cấp dưới:	
증거 서류 Tài liệu Chứng minh:	
국선대리인 선임 신청 여부 Yêu cầu Chỉ định Luật sư Bào chữa do Tòa án Chỉ định:	[] 여 [] 부 [] Có [] Không ※ 국선대리인 선임을 신청하는 경우에는 「행정심판법 시행규칙」 별지 제27호의2서식에 따른 국선대리인 선임 신청서를 별도로 첨부하시기 바랍니다. ※ Nếu quý vị muốn yêu cầu chỉ định luật sư bào chữa do tòa án chỉ định, vui lòng nộp Đơn đề nghị Chỉ định Luật sư Bào chữa theo Mẫu số 27-2 quy định tại Quy tắc Thi hành Luật Khiếu nại Hành chính.
구술심리 신청 여부 Yêu cầu Mở Phiên Điều trần:	[] 여 [] 부 [] Có [] Không ※ 구술심리를 신청하는 경우에는 「행정심판법 시행규칙」 별지 제39호서식에 따른 구술 심리 신청서를 별도로 첨부하시기 바랍니다. ※ Nếu quý vị muốn yêu cầu mở phiên điều trần, vui lòng nộp Đơn đề nghị Mở Phiên Điều trần theo Mẫu số 39 quy định tại Quy tắc Thi hành Luật Khiếu nại Hành chính.

「행정심판법」 제28조 및 같은 법 시행령 제20조에 따라 위와 같이 행정심판을 청구합니다.
Căn cứ Điều 28 của Luật Khiếu nại Hành chính và Điều 20 của Nghị định Thi hành Luật này,
tôi xin nộp đơn khiếu nại hành chính như trình bày ở trên.

년 월 일
Ngày:

청구인 (서명 또는 인)

Người khiếu nại

(Ký tên hoặc đóng dấu)

○○행정심판위원회 귀중

➡Gửi: Ủy ban Giải quyết Khiếu nại Hành chính 00

첨부서류 Tài liệu đính kèm:	1. 대표자, 관리인, 선정대표자 또는 대리인의 자격을 소명하는 서류(대표자, 관리 인, 선정대표자 또는 대리인을 선임하는 경우에만 제출합니다). 1. Tài liệu chứng minh tư cách của người đại diện, người quản lý, người đại diện được chỉ định hoặc người được ủy quyền (nếu có). 2. 주장을 뒷받침하는 증거서류나 증거물 2. Tài liệu chứng minh, chứng cứ hoặc các vật chứng hỗ trợ cho các yêu cầu nêu trong đơn.	수수료 없음 Lệ phí: Không
----------------------------	--	----------------------------

국선대리인 제도 안내 Hướng dẫn về Chế độ Chỉ định Luật sư Bào chữa do Tòa án Chỉ định

1. 제도개요

1. Khái quát

청구인이 경제적 능력으로 인해 대리인을 선임할 수 없는 경우에는 행정심판위원회에 국선대리인을 선임해 줄 것을 신청할 수 있습니다.

Trường hợp người khiếu nại không thể tự chỉ định người đại diện do gặp khó khăn về tài chính, người khiếu nại có thể yêu cầu Ủy ban chỉ định một luật sư bào chữa do tòa án chỉ định.

2. 신청자격

2. Đối tượng được quyền nộp đơn

가. 「국민기초생활 보장법」 제2조제2호에 따른 수급자

(a) Người thụ hưởng theo định nghĩa tại Điều 2 khoản (2) của Luật Bảo đảm Cuộc sống Cơ bản Quốc gia

나. 「한부모가족지원법」 제5조 및 제5조의2에 따른 지원대상자

(b) Người đủ điều kiện nhận hỗ trợ theo Điều 5 và Điều 5-2 của Luật Hỗ trợ Gia đình Đơn thân

다. 「기초연금법」 제2조제3호에 따른 기초연금 수급자

(c) Người nhận lương hưu cơ bản theo Điều 2 khoản (3) của Luật Lương hưu Cơ bản

라. 「장애인연금법」 제2조제4호에 따른 수급자

(d) Người nhận trợ cấp theo quy định tại Điều 2 Khoản (4) của Luật Trợ cấp Khuyết tật

마. 「북한이탈주민의 보호 및 정착지원에 관한 법률」 제2조제2호에 따른 보호대상자

(e) Người được bảo hộ theo Điều 2 Khoản (2) của Luật Bảo hộ và Hỗ trợ Định cư cho Người đào thoát từ Bắc Triều Tiên

바. 그 밖에 행정심판위원회의 위원장이 경제적 능력으로 인해 대리인을 선임할 수 없다고 인정하는 사람

(f) Các trường hợp khác được Chủ tịch Ủy ban Giải quyết Khiếu nại Hành chính công nhận là không thể tự chỉ định người đại diện do khó khăn tài chính

3. 신청절차

3. Thủ tục nộp đơn

국선대리인의 선임을 신청하려는 청구인은 「행정심판법 시행규칙」 별지 제27호의2서식에 따른 국선대리인 선임 신청서를 제출해야 하며, 신청자격에 해당하는 사람이라는 사실을 소명하는 서류를 함께 제출해야 합니다.

Người khiếu nại thuộc diện được yêu cầu chỉ định luật sư bào chữa do tòa án chỉ định phải nộp Đơn đề nghị Chỉ định Luật sư Bào chữa theo Mẫu số 27-2 được quy định trong Quy tắc Thi hành Luật Khiếu nại Hành chính; và cũng phải nộp các tài liệu chứng minh rằng người đó thuộc một trong các trường hợp yêu cầu.

구술심리 제도 안내 Hướng dẫn về Chế độ Điều trần

1. 제도개요

1. Khái quát

행정심판의 심리는 구술심리나 서면심리로 합니다. 다만, 당사자가 구술심리를 신청한 경우에는 서면심리만으로 결정할 수 있다고 인정되는 경우 외에는 구술심리로 진행합니다.

Khiếu nại hành chính có thể được xét xử bằng hình thức điều trần miệng hoặc xét xử bằng văn bản. Tuy nhiên, nếu một bên yêu cầu điều trần miệng, thủ tục xét xử sẽ được tiến hành miệng trừ trường hợp Ủy ban nhận định có thể ra quyết định chỉ dựa trên hồ sơ bằng văn bản.

2. 신청절차

2. Thủ tục nộp yêu cầu

당사자가 구술심리를 신청하려면 행정심판위원회에 「행정심판법 시행규칙」 별지 제39호서식의 구술심리 신청서를 제출하거나 구술로 신청해야 합니다.

Trường hợp một đương sự có ý định yêu cầu điều trần miệng, đương sự đó phải nộp “Đơn yêu cầu Điều trần Miệng” theo Mẫu số 39 được quy định tại Quy tắc Thi hành Luật Khiếu nại Hành chính, hoặc đưa ra yêu cầu đó bằng lời.

처리 절차 Quy trình xử lý

